

Số: 138 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 16 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố danh mục thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi và chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành Quy định một số nội dung về phân cấp, trách nhiệm cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 05/TTr-SXD ngày 10/01/2025 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 27 thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện tham mưu xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết Sở Xây dựng, UBND cấp huyện đã được công bố tại Quyết định này theo quy định.

Giao Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tham mưu xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết đã được công bố tại Quyết định này theo quy định.

Bãi bỏ các nội dung công bố đối với các thủ tục hành chính đã được công bố tại số thứ tự: 1, 2 lĩnh vực hoạt động xây dựng mục I; số thứ tự 1-6 lĩnh vực hoạt động xây dựng mục II; 1-12 lĩnh vực hoạt động xây dựng mục III phần A Phụ lục kèm theo Quyết định số 2321/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Bãi bỏ Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 09/05/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Công Thương, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Công TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP11



CHỦ TỊCH

Phạm Đình Nghị

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên TTHC thay thế	Tên TTHC bị thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, nông nghiệp và phát triển nông thôn, Công thương, Ban quản lý các khu công nghiệp (thực hiện theo phân cấp của UBND tỉnh)					
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Dự án nhóm A không quá 35 ngày, Dự án nhóm B không quá 25 ngày, Dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Theo quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;
2	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	- Không quá 40 ngày đối với công trình cấp đặc biệt, I; Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II, và cấp III; Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Theo quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính	- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.
II	Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, Ban quản lý các khu công nghiệp					
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và	100.000 đồng	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây

	thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án)	giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án)	dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	HTDN tỉnh		dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị quyết số 52/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyên/ Theo tuyên trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án)	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	100.000 đồng	
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (công trình không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án)	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (công trình không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	100.000 đồng	

4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/ Theo tuyển trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	100.000 đồng	
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/ Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	10.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị quyết số 52/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/ Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/ Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không	

	đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)				
III	Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng					
1	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	<p>Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III</p> <p>Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III</p> <p>Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III</p>	<p>55 ngày:</p> <p>- Trả kết quả đánh giá hồ sơ (thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch, thông báo thời điểm tổ chức thi sát hạch): 45 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ.</p> <p>- Trả chứng chỉ hành nghề (cá nhân đạt sát hạch): 10 ngày kể từ ngày sát hạch</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh</p>	<p>- Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015</p> <p>- Chi phí sát hạch theo quy định của Bộ Xây dựng.</p>	<p>- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;</p> <p>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.</p>
2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	<p>Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (bị ghi sai thông tin)</p> <p>Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng</p>	<p>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh</p>	<p>- Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục</p>	<p>- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;</p> <p>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP</p>

		chỉ mất, hư hỏng)			số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015	ngày 30/12/2024 của Chính phủ.
3	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề của cá nhân là người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư tại nước ngoài	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân là người nước ngoài	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	- Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.
4	Cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	- Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.2 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.

5	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)	<p>- 05 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 95 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ hoặc cấp lại chứng chỉ bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ.</p> <p>- 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các trường hợp khác</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	<p>- Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.2 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015</p>	<p>- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;</p> <p>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.</p>
6	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Theo quy định tại Thông tư 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính	<p>- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;</p> <p>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.</p>
7	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Theo quy định tại Thông tư 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.	<p>- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;</p> <p>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.</p>

IV	Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban quản lý các khu công nghiệp (thực hiện theo phân cấp của UBND tỉnh)					
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	100.000 đồng	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 52/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	100.000 đồng	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 52/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
3	Cấp giấy phép di dời đổi	Cấp giấy phép di dời đổi với	20 ngày kể từ ngày nhận đủ	Trung tâm	100.000	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa

	với công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định	Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	đồng	đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 52/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	100.000 đồng	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 52/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/ Tín	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	10.000 đồng	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

	ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ				<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 52/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Tên TTHC thay thế	Tên TTHC bị thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị /Tín	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị /Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	- Đối với công trình khác: 100.000 đồng.	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

	ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ			- Đối với nhà ở riêng lẻ của nhân dân: 50.000 đồng.	- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 52/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	- Đối với công trình khác: 100.000 đồng. - Đối với nhà ở riêng lẻ của nhân dân: 50.000 đồng.	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 52/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	- Đối với công trình khác: 100.000 đồng. - Đối với nhà ở riêng lẻ của nhân	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của

	tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định		dân: 50.000 đồng.	Chính phủ; - Nghị quyết số 52/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	- Đối với công trình khác: 100.000 đồng. - Đối với nhà ở riêng lẻ của nhân dân: 50.000 đồng.	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 52/2017/NQ-HĐND ngày 10/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	10.000 đồng	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 52/2017/NQ-HĐND

	và nhà ở riêng lẻ					ngày 10/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Không	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.